

BỘ Y TẾ**BỘ Y TẾ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2015/TT-BYT

Hà Nội, ngày 29 tháng 10 năm 2015

THÔNG TƯ

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2014/TT-BYT
ngày 17 tháng 11 năm 2014 ban hành và hướng dẫn thực hiện danh mục
thuốc tân dược thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế**

*Căn cứ Luật bảo hiểm y tế;**Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;**Căn cứ Nghị định số 105/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật bảo hiểm y tế;**Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2014/TT-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2014 ban hành và hướng dẫn thực hiện danh mục thuốc tân dược thuộc phạm vi thanh toán của quỹ bảo hiểm y tế.*

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2014/TT-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2014 như sau:

1. Danh mục thuốc tân dược ban hành kèm theo Thông tư số 40/2014/TT-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2014 được sửa đổi, bổ sung một số điểm như sau:

a) Hiệu chỉnh tên thuốc “Anti-human thymocyte immunoglobulin” (số thứ tự 340, cột 2) thành “Anti thymocyte globulin”;

b) Hiệu chỉnh tên thuốc “Hydroxycarbamid” (số thứ tự 370, cột 2) thành “Hydroxycarbamid/Hydroxyurea”;

c) Hiệu chỉnh tên thuốc “Methoxy polyethylene glycol epoietin beta” (số thứ tự 474, cột 2) thành “Methoxy polyethylene glycol epoetin beta”;

d) Hiệu chỉnh tên thuốc “S-bioballthrin + piperonylbutoxid” (số thứ tự 605, cột 2) thành “S-bioallethrin + piperonyl butoxid”;

đ) Hiệu chỉnh tên thuốc “Attapulgit mormoivon hoạt hóa + hỗn hợp magnesi carbonat-nhôm hydroxyd” (số thứ tự 663, cột 2) thành “Attapulgit mormoiron hoạt hóa + hỗn hợp magnesi carbonat-nhôm hydroxyd”;

e) Hiệu chỉnh tên thuốc “Acid thioctic; Meglumin thioctat” (số thứ tự 940, cột 2) thành “Acid thioctic/Meglumin thioctat”;

g) Sửa đổi câu “Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán điều trị đột quy, sau chấn thương và phẫu thuật chấn thương sọ não và sau phẫu thuật thần kinh sọ não” (Cột 9 của thuốc Peptid (Cerebrolysin concentrate), số thứ tự 561, cột 2; Choline alfoscerat, số thứ tự 562, cột 2 và thuốc Citicolin, số thứ tự 563, cột 2) thành “Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán điều trị đột quy cấp tính, sau chấn thương và phẫu thuật chấn thương sọ não và sau phẫu thuật thần kinh sọ não”;

h) Sửa đổi câu “Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán điều trị đau do viêm động mạch (đau thắt khi đi); rối loạn thị giác (bệnh vông mạc do tiểu đường); rối loạn thần kinh cảm giác do thiếu máu cục bộ; hội chứng Raynaud” (Cột 9 của thuốc Ginkgo biloba, số thứ tự 566, cột 2) thành “Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán điều trị đau do viêm động mạch (đau thắt khi đi); rối loạn thị giác (bệnh vông mạc do tiểu đường); tai mũi họng (chóng mặt, ù tai, giảm thính lực), rối loạn tuần hoàn thần kinh cảm giác do thiếu máu cục bộ; hội chứng Raynaud”;

i) Sửa đổi câu “Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán điều trị tăng amoniac máu và bệnh não, gan khi có dấu hiệu bệnh rõ ràng, bệnh nhân ung thư có chỉ định điều trị hóa chất hoặc tiền sử có viêm gan virus” (cột 9 của thuốc L-Ornithin - L- aspartat, số thứ tự 747, cột 2) thành “Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán điều trị tăng amoniac máu trong bệnh não gan khi có dấu hiệu bệnh rõ ràng; bệnh nhân ung thư có chỉ định điều trị hóa chất; bệnh nhân ung thư có tiền sử viêm gan virus”;

k) Sửa đổi câu “Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán điều trị xuất huyết giảm tiểu cầu tự miễn, hội chứng Guillain Barre, bệnh Kawasaki; điều trị thay thế cho bệnh nhân thiếu hụt IgG, điều trị bệnh tay - chân - miệng theo hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế; điều trị nhiễm khuẩn nặng” (cột 9 của thuốc Immune globulin, số thứ tự 821, cột 2) thành “Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán điều trị xuất huyết giảm tiểu cầu tự miễn, hội chứng Guillain Barre, bệnh Kawasaki; điều trị thay thế cho bệnh nhân thiếu hụt IgG, điều trị bệnh tay - chân - miệng theo hướng dẫn chẩn đoán và điều trị của Bộ Y tế; điều trị nhiễm trùng nặng”;

l) Sửa đổi câu “Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán: Ringer acetat; Ringer acetat; Ringerfundin” (cột 9 của thuốc Ringer lactat, số thứ tự 1026, cột 2) thành “Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán: Ringer lactat; Ringer acetat; Ringerfundin”;

m) Giới hạn chỉ định, giới hạn hạng bệnh viện đối với thuốc Alendronat natri + cholecalciferol (Vitamin D3), dạng uống (số thứ tự 66, cột 2): Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán điều trị loãng xương, sử dụng tại khoa cơ xương khớp bệnh viện hạng đặc biệt và hạng I;

n) Loại thuốc Gatifloxacin, dạng nhỏ mắt (số thứ tự 863, cột 2) ra khỏi danh mục thuốc ban hành kèm theo Thông tư số 40/2014/TT-BYT ngày 17 tháng 11 năm 2014.